

Số: /KH-GDDĐT

Đắk Nông, ngày tháng 02 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng**  
**Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2022**

Thực hiện Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch thực hiện năm 2022 như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Phát triển Chính quyền số**

*a) Phát triển Chính quyền số trong nội bộ các cơ quan nhà nước:*

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (trừ văn bản mật theo quy định) được triển khai thông suốt 100% từ Sở Giáo dục và Đào tạo đến các Sở, Ban, ngành; đến Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện thành phố và các đơn vị trực thuộc Sở.

- Phát huy tối đa hiệu quả phòng họp trực tuyến giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Bộ GDĐT và với các đơn vị.

*b) Ứng dụng CNTT cung cấp dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp:*

- Trang Thông tin điện tử của Sở cung cấp thông tin thường xuyên, đầy đủ, kịp thời, tuân thủ theo quy định.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; trong đó tích hợp trên 60% lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; 50% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến; 30% hồ sơ được xử lý trực tuyến; 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng với dịch vụ của cơ quan nhà nước; tiếp tục nâng cao tỷ lệ thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trên Cổng dịch vụ công tỉnh và Quốc gia.

- Tiếp tục tích hợp cơ sở dữ liệu ngành phục vụ phát triển chính phủ điện tử và cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh trên nền tảng tích hợp (LGSP) của tỉnh.

*c) Công tác bảo đảm an toàn thông tin:*

- Tiếp tục bảo đảm an toàn thông tin các hệ thống thông tin thuộc chính quyền điện tử của Sở và của tỉnh.

- 100% các máy tính đủ điều kiện tại các cơ quan, đơn vị, địa phương được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung của tỉnh.

- Tối thiểu 70% hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- 100% cán bộ công chức Sở GDĐT được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin.

- 90% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các đơn vị trực thuộc được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và các cơ sở bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em được tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.

## **2. Phát triển xã hội số**

- Phấn đấu 50% trường học thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% cán bộ công chức Sở GDĐT có Hồ sơ sức khỏe điện tử và sử dụng ứng dụng PC-Covid

## **III. NHIỆM VỤ**

### **1. Phát triển Chính quyền số**

#### *a) Phát triển hạ tầng kỹ thuật*

Nâng cấp hạ tầng máy tính, thiết bị mạng, thiết bị đầu cuối, thiết bị an toàn thông tin, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT đáp ứng yêu cầu chuyển đổi từ Ipv4 sang Ipv6

#### *b) Phát triển các hệ thống nền tảng, dữ liệu*

- Triển khai các nền tảng từ Trung ương (nếu có).

- Xây dựng, chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng

#### *c) Bảo đảm an toàn thông tin*

- Duy trì hệ thống phòng, chống mã độc

- Tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em tại các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và các cơ sở bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.

#### *d) Tuyên truyền nâng cao nhận thức - Phát triển nguồn nhân lực*

- Tiếp tục Thực hiện Đề án đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 – 2025.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về Chuyển đổi số.

- Phổ biến, tuyên truyền về tình hình triển khai, định hướng chuyển đổi số.

## **2. Phát triển Xã hội số**

- Phổ cập dạy học trực tuyến theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Thúc đẩy toàn diện tất cả các phương thức thanh toán số theo định hướng của Ngân hàng nhà nước.

## **IV. GIẢI PHÁP**

### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành.

- Xây dựng lề lối, phương thức làm việc ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, trong tác nghiệp, sử dụng dữ liệu số triệt để, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ của Chính quyền số.

### **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

- Phối hợp, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho các tổ chức, cá nhân nhằm triển khai các dịch vụ Chính quyền số trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên sử dụng các sản phẩm, giải pháp, công nghệ “Make in Việt Nam” trong các hệ thống Chính quyền điện tử, Chính quyền số của tỉnh.

- Phối hợp, kết nối với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin (VNPT, Viettel, mobifone) trên địa bàn tỉnh tăng cường, hỗ trợ nguồn nhân lực CNTT cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo hướng hỗ trợ công việc chung. Sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí hỗ trợ để phục vụ cho việc đào tạo, nghiên cứu ứng dụng và phát triển CNTT.

### **3. Tăng cường hợp tác quốc tế**

- Chủ động hợp tác với các địa phương trong phát triển Chính phủ số, Chính quyền số.

- Nghiên cứu, thăm quan, học tập kinh nghiệm về xây dựng Đô thị thông minh, Chính quyền số của một số các tỉnh, thành bảo đảm phù hợp với điều kiện của tỉnh.

### **4. Gắn kết với cải cách hành chính**

Kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Chương trình cải cách hành chính để ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước có tác dụng thực sự thúc đẩy cải cách hành chính.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các phòng thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện nghiêm túc các nội dung của Kế hoạch này.

2. Giao Văn phòng chủ trì, đôn đốc, theo dõi và tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND tỉnh theo định kỳ; cập nhật những hướng dẫn, Kế hoạch mới nhất về ứng dụng CNTT của UBND tỉnh để tham mưu lãnh đạo Sở chỉ đạo thực hiện.

#### **3. Công tác chỉ đạo đối với ngành**

- Tiếp tục chỉ đạo ngành GDĐT triển khai thực hiện Kế hoạch 1061/KH-SGDĐT ngày 19/6/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai Kế hoạch số 687/KH-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh Đắk nông thực hiện Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

- Tiếp tục chỉ đạo ngành GDĐT triển khai thực hiện Công văn số 1516/SGDĐT-VP ngày 29/9/2021 về thực hiện Công văn số 4096/BGDĐT-CNTT ngày 20/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ CNTT năm học 2021-2022.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2022. Các phòng chuyên môn, phòng chức năng Sở tổ chức thực hiện và báo cáo định kỳ đúng quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Các phòng chuyên môn Sở;
- Các PGDĐT huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Sĩ Thành**